

Bản án số: 139/2017/HSST
Ngày 14 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tòng Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân nhân dân: Ông Quảng Văn Biên, Ông Nguyễn Văn Phúc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 130/2017/HSST ngày 23/8/2017 đối với các bị cáo sau đây:

1. Họ và tên: **Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T)**, sinh năm 1981; Trú quán: Thôn Th, xã HG, huyện LNg, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: Sán Rìu; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Hoàng Văn L và bà Dương Thị S; Có vợ là: Hoàng Thị Ph và 02 con; Tiền án: tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2017 đến nay có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Ngô Văn M**, sinh năm 1969; Trú quán: thôn C, xã PhM, huyện LNg, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: trồng trọt; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; Trình độ văn hoá: 6/10; Con ông: Ngô Văn N (Đã chết) và bà Ngô Thị Th (Đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị Ch và 02 con; Tiền án: tại bản án số 32/2010/HSST ngày 14/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 36 tháng tù, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2017 đến nay có mặt tại phiên toà.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Hoàng Thị Ph, sinh năm 1984. Trú quán: Thôn Th, xã HG, huyện LNG, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T), Ngô Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 02/6/2017 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với ban Công an thị trấn Sông Mã làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 5, thị trấn Sông Mã phát hiện Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T) và Ngô Văn M có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã mời về trụ sở Ủy ban thị trấn Sông Mã để làm việc. Khi đến sân của UBND thị trấn Sông Mã, Ngô Văn M đã thả 01 chiếc khẩu trang màu đen, kẻ sọc đỏ trắng xuống đất. Tổ công tác yêu cầu M nhặt lên, đồng thời kiểm tra phát hiện bên trong chiếc khẩu trang có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng và 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng theo T và M khai nhận là Hêrôin và ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu của Ngô Văn M 01 chiếc khẩu trang màu đen kẻ sọc trắng đỏ, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng và 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng theo M và T khai nhận là Heroin và ma túy đá; 01 điện thoại di động Nokia, 01 xi lanh loại 03cc đã qua sử dụng. Tạm giữ của Hoàng Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Philips, 01 ví giả da, 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém và 10.000.000đ.

Ngày 02/6/2017 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh, xác định trọng lượng vật chứng, trích mẫu giám định. Kết quả cân tịnh số bột liên kết màu trắng có trọng lượng 0,12 gam, trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu M1. Cân tịnh số tinh thể màu trắng có trọng lượng 0,16gam đã dùng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu M2.

Tại kết luận giám định số 562/KLMT ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy; Loại chất Heroine; Trọng lượng các mẫu gửi giám định là 0,12gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,16gam*”

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận:

Khoảng 10 giờ ngày 01/6/2017 Hoàng Xuân T gặp một người đàn ông tên H không biết địa chỉ tại khu vực thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang mua được 01 gói Heroin và 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ. Đến khoảng 11h cùng ngày, T gặp Ngô Văn M và rủ M lên huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để mua ma túy về sử dụng, M đồng ý.

Đến khoảng 19h cùng ngày, T lấy số tiền 12.000.000đ và 02 gói ma túy mua được trước đó cùng M bắt xe khách lên thành phố Sơn La, đến khoảng 09 giờ sáng ngày 02/6/2017 T và M đến khu vực cầu cứng thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Sông Mã thì xuống xe, khi đi đường T đã ăn uống chi tiêu hết 2.000.000đ. Tại bờ Sông Mã, T đưa cho M 01 gói Heroin và 01 gói ma túy đá, bảo M cất giấu để tìm nơi sử dụng. M nhận lấy số ma túy trên, cất giấu vào chiếc khẩu trang rồi cầm ở bàn tay trái cùng T đi lên đường. Khi đến đầu dốc đường lên cầu cứng thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với ban Công an thị trấn Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Căn cứ vào mục 3.2 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn việc quy đổi các chất ma túy ở thể rắn sang Heroin thì vật chứng trong vụ án 0,16 gam Methamphetamin = 0,053 gam Heroin. Như vậy tổng số Heroin thu giữ: 0,12gam + 0,053gam = 0,173gam.

Đối với người đàn ông tên H theo lời khai của Hoàng Xuân T đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra xác minh không xác định được đối tượng cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 10.000.000đ thu giữ trong vụ án xác minh được là tiền chung của vợ chồng T, khi T đem tiền đi mua ma túy Hoàng Thị Ph (vợ của Ngô Xuân T) không biết nên không đặt vấn đề xử lý.

Tại cáo trạng số 96/KSĐT – MT ngày 23/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T), Ngô Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật Hình sự, NQ 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14, khoản 3 điều 7, khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T) từ 24 - 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 53; điều 33 Bộ luật Hình sự; NQ 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của

Quốc hội 14; khoản 3 điều 7; khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Ngô Văn M từ 30 - 32 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy các tài sản thu giữ trong vụ án đã cũ không có giá trị sử dụng, trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan 10.000.000đ, trả lại điện thoại di động cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY:

Ngày 02/6/2016 Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T) và Ngô Văn M là những đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, đã mang theo 12.000.000đ và 01 gói Hêrôin, 01 gói ma túy đá, được quy đổi trọng lượng tương đương 0,173 gam Hêrôin để sử dụng từ tỉnh Bắc Giang lên huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không khai báo bổ sung hay thay đổi lời khai.

Hành vi của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 00 phút, ngày 02/6/2017 tại khu vực tổ 9, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã đối với Hoàng Xuân T, Ngô Văn M cùng vật chứng thu giữ là 0,12 gam Hêrôin và 0,16gam tinh thể màu trắng, được quy đổi thành 0,173 gam Hêrôin.

- Kết luận giám định số 562/KLMT ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo;

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Xuân T, Ngô Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Quá trình lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi bị bắt giữ, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải, nên được áp dụng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự, bị cáo M phạm tội với vai trò đồng phạm nên cần áp dụng điều 53 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T) không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Ngô Văn M có 01 tiền án theo bản án số

32/2010/HSST ngày 14/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng đến ngày 27/11/2015 bị cáo mới chấp hành xong phần án phí dân sự nên chưa đủ điều kiện để xóa án tích, vì vậy bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g “tái phạm” khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù, lẽ ra các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự, song xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản gì có giá trị nên không phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 10.000.000đ là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Ngô Xuân T xét thấy cần trả lại cho vợ bị cáo T; đối với 03 điện thoại di động là tài sản cá nhân các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại; đối với: 01 khẩu trang, 01 xi lanh nhựa, ví giả da, mảnh giấy bạc, túi ni lon là các tài sản có liên quan đến việc phạm tội, đã cũ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T), Ngô Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14; điều 7; khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T) 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/6/2017.

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 53 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14; điều 7; khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Ngô Văn M 30 (ba mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, b, đ khoản 2, 3 điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu trang màu đen kẻ sọc đỏ trắng không nhãn hiệu, dài 20cm, rộng nhất 13cm, hẹp nhất 07cm, ở hai đầu có 02 dây

quai đeo màu trắng bằng vải, mặt khẩu trang có một lỗ thủng có kích thước 01 x 08cm; 01 (một) xi lanh bằng nhựa loại 03cc; 01 (một) ví giả da màu nâu đã cũ; 01 (một) mảnh giấy bạc trên bề mặt đã bị đốt cháy; 01 (một) túi nilon màu trắng, loại vỏ kẹo trên mặt có ghi dòng chữ “KẼO VÙNG DỒI LẠC ĐỨC THIÊN” dài 8,5cm, rộng 3,5cm, hẹp nhất 2,5cm, dọc chiều dài bị rách nham nhở tạo thành miệng túi.

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị Ph: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Trả lại cho bị cáo Ngô Văn M: 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, vỏ màu đen, đã cũ qua sử dụng, số IMEI: 353209031369002.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Xuân T (Hoàng Văn T): 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO vỏ màu đen, đã cũ qua sử dụng số IMEI: 869700027661276; 01 (một) điện thoại di động hiệu PHILIPS vỏ màu đen, đã cũ qua sử dụng số IMEI: 862334029983517.

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 24/8/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS và các điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 Quy định về M thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 14 tháng 9 năm 2017.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La ;
- VKSND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sông Mã;
- Bị cáo;
- Người có QL và NVLQ;
- Lưu HS- AV.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Hồng